

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em thị xã Ba Đồn giai đoạn 2021-2030**

Thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 869/KH-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2030. UBND thị xã Ba Đồn xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em, quyền được phát triển toàn diện của trẻ em nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho phát triển kinh tế - xã hội của thị xã nói riêng, của tỉnh và của đất nước nói chung, tiến tới hội nhập quốc tế; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện cho trẻ em; trợ giúp kịp thời cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em bị xâm hại, bạo hành; nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em, góp phần hoàn thành các mục tiêu về trẻ em đến năm 2030.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

**a) Mục tiêu 1: Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em**

- Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em đạt 65% vào năm 2025 và 75% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Giảm tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống xuống 12,5 vào năm 2025 và 10 vào năm 2030; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 18,5 vào năm 2025 và dưới 15 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi xuống dưới 9% vào năm 2025 và dưới 7,5% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi xuống 21% vào năm 2025 và dưới 16% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể

béo phì xuống dưới 5% đối với nông thôn và dưới 10% đối với thành thị vào năm 2025 và năm 2030.

- Chỉ tiêu 5: Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng đạt tối thiểu 95% với 12 loại vắc xin vào năm 2025 và đạt 95% với 14 loại vắc xin năm 2030.

- Chỉ tiêu 6: Tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con dưới 2%.

- Chỉ tiêu 7: Phân đầu 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có đủ công trình vệ sinh đạt chuẩn vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

### ***b) Mục tiêu 2: Về bảo vệ trẻ em***

- Chỉ tiêu 8: Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống dưới 2% vào năm 2025 và 1,5% vào năm 2030; 95% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp vào năm 2025 và 100% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 9: Giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em xuống 0,85% vào năm 2025 và xuống dưới 0,65% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 10: Phân đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống 1% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 11: Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 0,1% trên tổng số trẻ em vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 0,02% trẻ em vào năm 2025 và xuống còn 0,015 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 12: Phân đầu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

- Chỉ tiêu 13: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh đạt 100% vào năm 2025 và duy trì 100% đến năm 2030.

### ***c) Mục tiêu 3: Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em***

- Chỉ tiêu 14: Phân đầu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 99% vào năm 2025 và 99,5% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 15: Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 16: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 99,9% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; phân đầu không có trẻ em cấp tiểu học bỏ học từ nay đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 17: Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 97% vào năm 2025 và đạt 98% vào năm 2030; phân đầu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học bậc trung học cơ sở dưới 0,15 vào năm 2025 và dưới 0,12 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 18: Phân đầu 95% trường học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em vào năm 2025.

- Chỉ tiêu 19: Tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh khuyết tật đạt 55% vào năm 2025 và 60% vào năm 2030; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục

hội chức năng phù hợp đạt 80% vào năm 2025 và đạt 90% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 20: Phần đầu tỷ lệ các xã, phường có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 45% vào năm 2025 và 55% vào năm 2030.

***d) Mục tiêu 4: Về sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em***

- Chỉ tiêu 21: Phần đầu 40% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp vào năm 2025 và 50% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 22: Phần đầu 75% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em vào năm 2025 và 85% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 23: Tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 40% vào năm 2025 và 50% vào năm 2030.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp của các phòng, ban, ngành, đoàn thể, địa phương đối với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch này.**

a) Theo chức năng, nhiệm vụ, từng ngành và các địa phương có giải pháp cụ thể, sát thực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của các phòng, ban, ngành, địa phương.

b) Người đứng đầu phòng, ban, ngành, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp, chương trình, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc đơn vị mình quản lý.

**2. Tổ chức thực hiện tốt chính sách, pháp luật để đảm bảo quyền trẻ em và các giải quyết các vấn đề về trẻ em; chính sách trợ giúp nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em sống ở vùng còn bãi, ven biển, trẻ em sống trong các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, thảm họa; chính sách về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, hệ thống tư pháp thân thiện với trẻ em và người chưa thành niên.**

**3. Quan tâm đầu tư và phát triển hệ thống các dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em có sự lồng ghép và phối hợp giữa các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp và các dịch vụ an sinh xã hội; ưu tiên hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em.**

a) Quan tâm và chủ động tạo điều kiện để phát triển các cơ sở cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em ở địa phương.

b) Tăng cường bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhân viên, cộng tác viên làm công tác xã hội chuyên nghiệp và kiêm nhiệm; đội ngũ cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, bảo vệ trẻ em và các dịch vụ an sinh xã hội khác.

**4. Tăng cường tuyên truyền, truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em; vận động xã hội thực hiện các mục tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.**

a) Đa dạng sản phẩm và các hình thức truyền thông, giáo dục, vận động xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng và truyền thông trực tiếp đến gia đình, cơ sở giáo dục và cộng đồng.

b) Chú trọng truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em.

**5. Bảo đảm bố trí và huy động nguồn lực thực hiện quyền trẻ em, các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em; ưu tiên bố trí nguồn lực về bảo vệ trẻ em.**

a) Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nhân lực để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trẻ em; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, cung cấp dịch vụ thực hiện quyền trẻ em.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em; vận động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân trong việc thực hiện quyền trẻ em, các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

c) Tăng cường sự quản lý, điều phối của cơ quan quản lý nhà nước đối với việc huy động, sử dụng nguồn lực xã hội cho trẻ em, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

**6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em.**

a) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về trẻ em; giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em, cha mẹ, người giám hộ, tổ chức đại diện tiếng nói nguyện vọng của trẻ em.

b) Thực hiện nghiêm túc công tác thông tin, thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em, thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; thực hiện các khảo sát, điều tra, nghiên cứu về trẻ em, tình hình xâm hại trẻ em và các tác động đến việc thực hiện quyền trẻ em.

c) Thường xuyên cập nhật hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em, bảo đảm chất lượng thông tin về trẻ em, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ cộng đồng dân cư và hộ gia đình.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

1. Bố trí một phần kinh phí ngân sách thị xã từ nguồn đảm bảo xã hội và trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các phòng, ban ngành, đoàn thể liên quan và các địa phương;

2. Các chương trình, dự án, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của

Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Đóng góp, huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện các chỉ tiêu 1, 2, 8, 9, 10, 11, 12, 21, 22, 23 của Kế hoạch.

b) Hướng dẫn, triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

c) Hướng dẫn, thực hiện các mô hình phát triển toàn diện trẻ em, dịch vụ bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.

d) Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp; cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

đ) Phối hợp thực hiện các khảo sát, điều tra, nghiên cứu về trẻ em, tình hình xâm hại trẻ em và các tác động đến việc thực hiện quyền trẻ em.

e) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành, đoàn thể, ban điều hành, đội liên ngành kiểm tra về trách nhiệm thực hiện quyền và chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em.

g) Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, phường đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân thị xã.

##### **2. Phòng Tư pháp**

a) Chủ trì, hướng dẫn, thực hiện chỉ tiêu 13 của Kế hoạch.

b) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em trong quá trình tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng.

c) Triển khai thực hiện mô hình về cung cấp dịch vụ nuôi con nuôi trong nước trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tư pháp.

##### **3. Công an thị xã**

Chủ trì, phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban ngành, đoàn thể có liên quan và các địa phương trong việc phối hợp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; phòng ngừa tái phạm, quản lý, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật; đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em; có giải pháp hiệu quả để thực hiện chỉ tiêu 9 của Kế hoạch.

##### **4. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

a) Hướng dẫn triển khai, thực hiện các chỉ tiêu 7, 14, 15, 16, 17, 18, 19 của Kế hoạch.

b) Triển khai chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là trẻ em vùng cồn bãi, ven biển, trẻ em nghèo, cận nghèo; duy trì và mở rộng các trường bán trú.

c) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học; mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học.

d) Triển khai việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh; nâng cao chất lượng chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em; tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em.

đ) Tăng cường hướng dẫn, tập huấn, tuyên truyền cho học sinh trong việc phòng, chống tai nạn đuối nước, tai nạn thương tích, phòng, chống xâm hại trẻ em.

e) Phối với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo vệ trẻ em trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

### **5. Phòng Y tế**

a) Hướng dẫn triển khai, thực hiện các chỉ tiêu 3, 4, 5, 6 của Kế hoạch.

b) Thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em vùng cồn bãi, ven biển, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em nghèo, cận nghèo.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong các cơ sở khám chữa bệnh.

### **6. Phòng Văn hóa – Thông tin**

a) Hướng dẫn, triển khai, thực hiện chỉ tiêu 21 của Kế hoạch; ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là các địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, vùng cồn bãi, ven biển; bảo đảm hoạt động biểu diễn văn hóa nghệ thuật có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống, phù hợp với trẻ em theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

c) Hướng dẫn, trang bị kiến thức và kỹ năng cho gia đình về thực hiện quyền trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình.

d) Hướng dẫn các cơ quan báo chí, tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, vận động xã hội thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

đ) Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm quyền bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

e) Tham mưu, đề xuất các giải pháp về công nghệ thông tin để thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em, hình thành văn hóa số cho trẻ em, bảo đảm sự an toàn cho trẻ em khi tham gia môi trường mạng; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình tăng cường năng lực của trẻ em tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

g) Nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên về thực hiện quyền trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

## **7. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra, thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

**8. Các phòng, ban ngành, đoàn thể có liên quan:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm đưa hoặc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của cơ quan, đơn vị mình; xây dựng, ban hành chương trình, đề án, kế hoạch để giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc lĩnh vực quản lý.

## **9. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

a) Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và bố trí nguồn lực, kinh phí đảm bảo phù hợp, hiệu quả; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của địa phương và gắn với việc xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em theo quy định tại Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 06/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Thường xuyên kiểm tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa phương mình.

c) Theo dõi, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hành động vì trẻ em của địa phương; tổ chức sơ kết vào năm 2025; tổng kết vào năm 2030.

## **10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thị xã.**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia và vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về Chương trình hành động vì trẻ em trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật; giám sát việc thực hiện pháp luật về quyền trẻ em.

## **V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO**

Các phòng, ngành, đoàn thể ở thị xã, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của đơn vị, địa phương và nội dung Kế hoạch này chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm (trước ngày 20/11), báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thị xã (*qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em trên địa bàn thị xã Ba Đồn giai đoạn 2021-2030, Ủy ban nhân dân thị xã yêu cầu các phòng, ban ngành, đoàn thể liên quan, UBND các xã, phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã để xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Sở LĐTB&XH (báo cáo);
- TT.Thị ủy, TT.HĐND thị xã;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Ủy ban MTTQVN thị xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp thị;
- Công an thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Tình**